

Số: 242/2026/QĐST- HNGĐ

Thanh Hóa, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THANH HÓA

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn
nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 35; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết 326/2016/11UBTVQH14 ngày
30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm,
thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 312/2026/TLST - HNGĐ
ngày 14 tháng 4 năm 2026 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa
thuận nuôi con khi ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Hoàng Nguyên Ngọc L - sinh ngày 14/8/1994.

Số CCCD: 038094001119

Địa chỉ: phường T, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Hoàng Thị Hà T - sinh ngày 19/11/1997.

Số CCCD: 038197010079

Địa chỉ: phường T, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 4 năm 2026, các
đương sự đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân gia
đình, nội dung cụ thể như sau:

[1] Về hôn nhân: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T kết
hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới và có đăng ký kết hôn tại
UBND xã T, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa, (nay là phường S, tỉnh Thanh Hóa) vào
ngày 01/11/2019 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống

hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau.

Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Anh L và chị T thống nhất thuận tình ly hôn là tự nguyện, không trái pháp luật. Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T.

[2] Về con chung: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T thống nhất: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Hoàng Ngọc L1 - sinh ngày 08/4/2020.

Ly hôn anh L và chị T thỏa thuận, thống nhất: Giao cháu Hoàng Ngọc L1 cho chị Hoàng Thị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh Hoàng Nguyên Ngọc L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Tòa án ra quyết định cho đến khi cháu Hoàng Ngọc L1 đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Nguyên Ngọc L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Việc thỏa thuận nuôi con của anh, chị là tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình nên công nhận.

[3] Về tài sản và công nợ: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T thỏa thuận: Anh L chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T.

- Về con chung: Công nhận cháu Hoàng Ngọc L1 - sinh ngày 08/4/2020 là con chung của anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T.

Giao cháu Hoàng Ngọc L cho chị Hoàng Thị Hà T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh Hoàng Nguyên Ngọc L cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T

mỗi tháng 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*). Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày Tòa án ra quyết định cho đến khi cháu Hoàng Ngọc L1 đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Nguyên Ngọc L có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Trường hợp có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn thì thực hiện theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L và chị Hoàng Thị Hà T thỏa thuận: Anh Hoàng Nguyên Ngọc L chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh L đã nộp (do chị Hoàng Thị Hà T nộp thay) theo Biên lai thu tạm ứng lệ phí ký hiệu BLTU/26E số 0002898 ngày 14/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa. Anh Hoàng Nguyên Ngọc L đã nộp đủ lệ phí theo quy định của pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND khu vực 1 - Thanh Hóa;
- Phòng THADS khu vực 1 - Thanh Hóa;
- UBND phường S, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đào Thị Thu Thủy

